

T.G. Văn Tân
5515.16.9.93
2-9-93

Ý nghĩa của "Cách mạng tháng tám" ngày nay
Tôn Thất Thiện

Tuần vừa qua là dịp ĐCSVN rầm rộ làm lễ kỷ niệm ngày "Cách mạng tháng tám", như họ đã làm trong 46 năm qua. Dịp này là dịp các ông lãnh tụ Đảng rùm beng tuyên bố công trạng của Đảng đã đem lại độc lập thống nhất cho xứ sở. Nó cũng là dịp họ xác định quyết tâm của họ dẫn dân tộc Việt Nam đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, con đường "mà Bác và Đảng đã lựa chọn", một con đường "đúng" và ngoài nó ra "không có con đường nào khác", lấy chủ thuyết Mác-Lê làm căn bản cho tư duy và hành động của họ, và khiến Đảng phải giữ toàn quyền và độc quyền cai trị Việt Nam. Như Nguyễn Văn Linh nói, từ trước đến nay như thế và sẽ mãi mãi như thế.

Thế nhưng, trong bốn năm qua, kể từ ngày khởi cộng sản thế giới sụp đổ và đảng cộng sản lớn nhất của thế giới - ĐCS Nga Sô - giải thể, thì không những quan niệm "sẽ mãi mãi như thế" không còn chút cơ sở nào, mà ngay cả sự "đúng" của con đường đó và "công lao" của Đảng, cũng đang được xét lại. Và những người có thẩm quyền để làm việc này hơn cả là những người đã hy sinh cả cuộc đời theo Đảng với tin tưởng rằng hành động như thế là đúng, là cách tốt đẹp hơn cả để phục vụ xứ sở.

Về phương diện này, một sự kiện không chối cãi được là số cán bộ đảng viên đã chán chường "chủ nghĩa xã hội" (loại lê-ni-nít bôn-sê-vích xít-ta-li-nít mao ít) mà lãnh đạo Đảng hiện nay đang theo đuổi càng ngày càng đông. Tất nhiên, vì phải bảo vệ an toàn cơm áo cho bản thân và cho gia đình, những cán bộ đảng viên đang ở trong xứ, nằm trong tầm tay công an mật vụ Đảng, không biểu lộ được ý nghĩ của họ về "Cách mạng tháng tám". Nhưng một số người, nhờ ra được khỏi xứ nên thoát được sự kèm kẹp đe dọa của Đảng, hoặc tuy còn ở trong xứ nhưng can đảm lớn không sợ tai họa cho bản thân, đã nói lên những sự thực mà đa số không nói được. Qua những bài báo, hồi ký, tham luận tại các hội thảo, của họ, ta có một ý niệm rõ ràng về tâm trạng của những người đã đặt tin tưởng vào "Cách mạng tháng tám" và nay thấy mình bị lường gạt và phản bội trắng trợn.

Năm 1945-1946 khi "Bác" và lãnh đạo Đảng kêu gọi toàn dân tham gia kháng chiến mục tiêu họ đưa ra là thực hiện một cuộc cách mạng "dân tộc giải phóng", và "Bác" kêu gọi toàn dân tham gia tranh đấu để dành lại độc lập "không phân biệt trai, gái, già trẻ, lương giáo, giàu nghèo". Nhưng trong nội bộ Đảng, từ năm 1941, quyết định của Đảng là "không thể làm cách mạng giải phóng rồi ngừng lại mà phải tiến lên...chinh phục [n.l. cướp] chính quyền chuyên chính vô sản", và "nhờ chính quyền dành được sau cuộc cách mạng giải phóng...vô sản giai cấp sẽ bước những bước vĩ đại của lịch sử để tiến lên cách mạng vô sản, lập nên chuyên chính vô sản, kiến thiết xã hội chủ nghĩa để qua cộng sản chủ nghĩa". Đó là sự

thực lịch sử, và nói theo ngôn ngữ cộng sản, sự thực này "có bài bản", căn cứ trên những điều chính ĐCSVN đã công bố.

Nhưng những năm 1945-1946 và cho đến 1954 hoặc 1975, mấy ai phía "bên kia" thấy cần phải kiểm điểm chủ trương, chính sách, hoặc ý đồ thực của "Bác và Đảng". Họ không có cơ hội, hoặc thì giờ, nhu cầu, hay khả năng làm việc đó. Nhưng từ 1975 đến nay, và nhất là từ 1980, năm thất bại vĩ đại của kế hoạch kinh tế xã hội ngũ niên của xã hội chủ nghĩa những người thông minh, có kiến thức, còn lương tri và còn óc phán xét, thấy cần đặt vấn đề thích nghi hay không của mô hình xã hội chủ nghĩa đối với Việt Nam. Đồng thời họ cũng phải so sánh những gì "Bác và Đảng" đã tuyên bố về "Cách mạng dân tộc giải phóng" với những gì "Bác và Đảng" đã làm.

Dần dần sự thực nổi bật: "Bác và Đảng" tuyên bố kêu gọi toàn dân làm cách mạng dân tộc giải phóng, trong khi mục tiêu thực của "Bác và Đảng" thì lại là cách mạng thế giới, chuyên chế vô sản để đi đến chủ nghĩa cộng sản. Thì cũng được đi! Nhưng, oái ăm thay, từ 1986, và nhất là từ 1989, với *perestroika*, rồi với sự sụp đổ của Liên Xô -- thành trì của chủ nghĩa xã hội và hậu cầm vĩ đại và vững chắc của khối cộng sản thế giới -- và sự giải thể của Đảng Cộng Sản Nga Xô -- thủ lĩnh và "đèn pha chiếu đường" cho cộng sản thế giới -- thì vấn đề xét lại sự thích nghi của chủ nghĩa xã hội đối với Việt Nam lại càng khẩn bách hơn nữa vì chính lãnh đạo ĐCS Nga Xô đã thú nhận rằng Nga đang đi vào ngõ kệt vì đã áp dụng mô hình xã hội chủ nghĩa lê-ni-nít bôn-sê-vích.

Kết luận của sự xét lại ấy đã được chính những người đã kiên trì theo Đảng hơn 40 năm, như Dương Thu Hương, Bùi Tín, Hoàng Hữu Quýnh, Nguyễn Kiến Giang. v.v.... công bố. Và, như Nguyễn Mạnh Bảo (cũng vừa chọn tự do) tiết lộ, vụ án Đoàn Viết Hoạt đã làm nổi bật một sự kiện vô cùng có ý nghĩa, là hiện nay, ngay trong hàng ngũ ĐCSVN, những người đứng về phía anh Hoạt rất đông, và chắc chắn càng ngày số người này càng đông hơn nữa. Đối với những người đó, nay ngày kỷ niệm "Cách mạng tháng tám" là ngày nói lên một sự thật đau đớn: họ là nạn nhân của một cuộc lừa gạt vĩ đại của "Bác và Đảng" đối với toàn dân, và đặc biệt là đối với họ. Ngày nay, kỷ niệm "cách mạng tháng tám" mang một ý nghĩa mới.

Ottawa, 2/9/1993

2-3-53
62

Ý nghĩa của "Cách mạng tháng tám" ngày nay Tôn Thất Thiện

Tuần vừa qua là dịp ĐCSVN rầm rộ làm lễ kỷ niệm ngày "Cách mạng tháng tám", như họ đã làm trong 46 năm qua. Dịp này là dịp các ông lãnh tụ Đảng rùm beng tuyên bố công trạng của Đảng đã đem lại độc lập thống nhất cho xứ sở. Nó cũng là dịp họ xác định quyết tâm của họ dẫn dân tộc Việt Nam đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, con đường "mà Bác và Đảng đã lựa chọn", một con đường "đúng" và ngoài nó ra "không có con đường nào khác", lấy chủ thuyết Mác-Lê làm căn bản cho tư duy và hành động của họ, và khiến Đảng phải giữ toàn quyền và độc quyền cai trị Việt Nam. Như Nguyễn Văn Linh nói, từ trước đến nay như thế và sẽ mãi mãi như thế.

Thế nhưng, trong bốn năm qua, kể từ ngày khởi cộng sản thế giới sụp đổ và đảng cộng sản lớn nhất của thế giới - ĐCS Nga Sô - giải thể, thì không những quan niệm "sẽ mãi mãi như thế" không còn chút cơ sở nào, mà ngay cả sự "đúng" của con đường đó và "công lao" của Đảng, cũng đang được xét lại. Và những người có thẩm quyền để làm việc này hơn cả là những người đã hy sinh cả cuộc đời theo Đảng với tin tưởng rằng hành động như thế là đúng, là cách tốt đẹp hơn cả để phục vụ xứ sở.

Về phương diện này, một sự kiện không chối cãi được là số cán bộ đảng viên đã chán chường "chủ nghĩa xã hội" (loại lê-ni-nít bôn-sê-vích xít-ta-li-nít ma oít) mà lãnh đạo Đảng hiện nay đang theo đuổi, càng ngày càng đông. Tất nhiên, vì phải bảo vệ an toàn cơm áo cho bản thân và cho gia đình, những cán bộ đảng viên đang ở trong xứ, nắm trong tầm tay công an mật vụ Đảng, không biểu lộ được ý nghĩ của họ về "Cách mạng tháng tám". Nhưng một số người, nhờ ra được khỏi xứ nên thoát được sự kèm kẹp đe dọa của Đảng, hoặc tuy còn ở trong xứ nhưng can đảm lớn không sợ tai họa cho bản thân, đã nói lên những sự thực mà đa số không nói được. Qua những bài báo, hồi ký, tham luận tại các hội thảo, của họ, ta có một ý niệm rõ ràng về tâm trạng của những người đã đặt tin tưởng vào "Cách mạng tháng tám" và nay thấy mình bị lường gạt và phản bội trắng trợn.

Năm 1945-1946 khi "Bác" và lãnh đạo Đảng kêu gọi toàn dân tham gia kháng chiến mục tiêu họ đưa ra là thực hiện một cuộc cách mạng "dân tộc giải phóng", và "Bác" kêu gọi toàn dân tham gia tranh đấu để dành lại độc lập "không phân biệt trai, gái, già trẻ, lương giáo, giàu nghèo". Nhưng trong nội bộ Đảng, từ năm 1941, quyết định của Đảng là "không thể làm cách mạng giải phóng rồi ngừng lại mà phải tiến lên...chinh phục [n.l. cướp] chính quyền chuyên chính vô sản", và "nhờ chính quyền dành được sau cuộc cách mạng giải phóng...vô sản giai cấp sẽ bước những bước vĩ đại của lịch sử để tiến lên cách mạng vô sản, lập nên chuyên chính vô sản, kiến thiết xã hội chủ nghĩa để qua cộng sản chủ nghĩa". Đó là sự

thực lịch sử, và nói theo ngôn ngữ cộng sản, sự thực này " có bài bản", căn cứ trên những điều chính ĐCSVN đã công bố.

Nhưng những năm 1945-1946 và cho đến 1954 hoặc 1975, mấy ai phía "bên kia" thấy cần phải kiểm điểm chủ trương, chính sách, hoặc ý đồ thực của "Bác và Đảng". Họ không có cơ hội, hoặc thì giờ, nhu cầu, hay khả năng làm việc đó. Nhưng từ 1975 đến nay, và nhất là từ 1980, năm thất bại vĩ đại của kế hoạch kinh tế xã hội ngũ niên của xã hội chủ nghĩa những người thông minh, có kiến thức, còn lương tri và còn óc phán xét, thấy cần đặt vấn đề thích nghi hay không của mô hình xã hội chủ nghĩa đối với Việt Nam. Đồng thời họ cũng phải so sánh những gì "Bác và Đảng" đã tuyên bố về "Cách mạng dân tộc giải phóng" với những gì "Bác và Đảng" đã làm.

Dần dần sự thực nổi bật: "Bác và Đảng" tuyên bố kêu gọi toàn dân làm cách mạng dân tộc giải phóng, trong khi mục tiêu thực của "Bác và Đảng" thì lại là cách mạng thế giới, chuyên chế vô sản để đi đến chủ nghĩa cộng sản. Thì cũng được đi! Nhưng, oái ăm thay, từ 1986, và nhất là từ 1989, với *perestroika*, rồi với sự sụp đổ của Liên Xô -- thành trì của chủ nghĩa xã hội và hậu cảm vĩ đại và vững chắc của khối cộng sản thế giới -- và sự giải thể của Đảng Cộng Sản Nga Xô -- thủ lĩnh và "đèn pha chiếu đường" cho cộng sản thế giới -- thì vấn đề xét lại sự thích nghi của chủ nghĩa xã hội đối với Việt Nam lại càng khẩn bách hơn nữa vì chính lãnh đạo ĐCS Nga Xô đã thú nhận rằng Nga đang đi vào ngõ cụt vì đã áp dụng mô hình xã hội chủ nghĩa lê-ni-nít bôn-sê-vích.

Kết luận của sự xét lại ấy đã được chính những người đã kiên trì theo Đảng hơn 40 năm, như Dương Thu Hương, Bùi Tín, Hoàng Hữu Quýnh, Nguyễn Kiến Giang. v.v.... công bố. Và, như Nguyễn Bá Hào (vừa chọn tự do) tiết lộ, vụ án Đoàn Viết Hoạt đã làm nổi bật một sự kiện vô cùng có ý nghĩa, là hiện nay, ngay trong hàng ngũ ĐCSVN, những người đứng về phía anh Hoạt rất đông, và chắc chắn càng ngày số người này càng đông hơn nữa. Đối với những người đó, nay ngày kỷ niệm "Cách mạng tháng tám" là ngày nói lên một sự thật đau đớn: họ là nạn nhân của một cuộc lừa gạt vĩ đại của "Bác và Đảng" đối với toàn dân, và đặc biệt là đối với họ. Ngày nay, kỷ niệm "cách mạng tháng tám" mang một ý nghĩa mới.

Ottawa, 2/9/1993